

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Nghị quyết số 163/2024/QH15), Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Nghị quyết số 50/NQ-CP) và Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Chương trình MTQG); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Quán triệt và triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Nghị quyết số 163/2024/QH15, Nghị quyết số 50/NQ-CP, Chương trình MTQG nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

1.2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; tăng cường công tác phối hợp thường xuyên, chặt chẽ và đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành và địa phương trong tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 132-KL/TW; Nghị quyết 93/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 466-KH/TU ngày 12/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 132-KL/TW, xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của địa phương trong tổ chức thực hiện Kết luận số 132-KL/TW; **bảo đảm đến hết năm 2030, có ít nhất 50% đơn vị hành chính cấp xã trên toàn tỉnh “không ma túy”** và từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.

2.2. Việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy được tiến hành đồng bộ, toàn diện, kịp thời và hiệu quả,

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Văn Trị, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai.

SĐT: (0251) 3822500 – FAX: (0251) 3823854 – 3824934

gắn với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15, Nghị quyết số 50/NQ-CP; Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị và các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, chiến lược quốc gia của Đảng và Chính phủ, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.3. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện Chương trình MTQG trên phạm vi toàn tỉnh. Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan thực hiện Chương trình MTQG.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến tất cả Thủ trưởng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương và các tầng lớp nhân dân về triển khai thực hiện Chương trình MTQG.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân trong phòng, chống ma túy; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo làm chuyển biến nhận thức về nhiệm vụ và trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong phòng, chống ma túy, nhất là vai trò người đứng đầu. Triển khai đồng bộ các giải pháp, lấy địa bàn cơ sở để triển khai, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm; thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên cả ba lĩnh vực giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại góp phần xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh, Nhân dân hạnh phúc, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh phát triển bền vững.

3. Phối hợp các chủ dự án, tiểu dự án thành phần, cơ quan chủ quản Chương trình MTQG tổ chức triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án.

4. Thực hiện chức năng chủ quản Chương trình tại địa phương, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình MTQG.

5. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, ứng dụng khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy nhằm đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả tội phạm về ma túy, đặc biệt là tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng và trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

Tổ chức rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện của cơ sở cai nghiện ma túy làm cơ sở xây dựng dự án nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, xây mới

các cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Bảo đảm cơ sở vật chất cho công tác cai nghiện ma túy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy, trợ giúp pháp lý và tư vấn trong phòng, chống ma túy.

6. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

6.1. Hàng năm, giảm số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; phấn đấu đến năm 2030 đạt ít nhất 50% số xã, phường trên toàn tỉnh không ma túy.

6.2. Phấn đấu 100% các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng bán lẻ chất ma túy và 100% diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy được phát hiện và triệt phá.

6.3. Trên 80% các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm về ma túy.

6.4. Hàng năm, số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ tại khu vực biên giới đường bộ, tuyến đường hàng không, chuyển phát nhanh tăng trên 03%; số vụ phạm tội về ma túy có tổ chức xuyên quốc gia được phát hiện, bắt giữ tăng trên 03%; số vụ phạm tội về ma túy lợi dụng không gian mạng được phát hiện, triệt phá tăng trên 05%.

6.5. Trên 80% số trạm y tế cấp xã trên toàn tỉnh và 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

6.6. Phấn đấu 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập bảo đảm điều kiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; trên 70% xã, phường có người nghiện ma túy bố trí điểm tiếp nhận và tư vấn cai nghiện ma túy đủ điều kiện theo quy định và tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

6.7. Trên 80% các cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện và cơ quan báo chí có lượng độc giả lớn có chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phòng, chống ma túy; phấn đấu tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho người học tại 100% nhà trường và trên 70% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

6.8. Phấn đấu trợ giúp pháp lý cho 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

6.9. Bảo đảm cơ sở vật chất và duy trì điều trị cho nhu cầu người nghiện các chất dạng thuốc phiện trên địa bàn; trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhiệm vụ, giải pháp tổng thể

1.1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của các lực lượng chuyên trách và sự tham gia tích cực của đông đảo Nhân dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Xác định công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; không “khoán trắng” cho lực lượng Công an; phải thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, liên tục cả phòng và chống. Thực hiện phương châm ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy, trong đó tập trung các giải pháp giảm cầu hiệu quả; lấy phòng ngừa là chính, địa bàn cơ sở, khu dân cư làm trọng tâm để tổ chức triển khai thực hiện. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp tại cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách, quản lý. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành và vận động gia đình, người thân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cơ sở.

Nâng cao ý thức toàn dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Kiên trì xây dựng văn hóa bài trừ ma túy trong toàn xã hội; từng địa phương phải đăng ký chỉ tiêu xây dựng đơn vị hành chính cấp xã “không ma túy” theo lộ trình thực hiện hàng năm, phấn đấu đạt **20%** xã, phường “không ma túy” năm 2025, bảo đảm đến hết năm 2030 **đạt 50%** địa bàn cấp xã “không ma túy”; hoàn thành chỉ tiêu về ma túy trong các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Tổ chức truyền thông, tuyên truyền sâu rộng đến cấp ủy, chính quyền các cấp, các tầng lớp nhân dân và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại địa phương. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực có liên quan, bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật Phòng, chống ma túy sát với thực tiễn, có tính khả thi cao. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp, các ngành trong quá trình triển khai, thực hiện, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy với nội dung, hình thức, biện pháp, phương tiện phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, chế xuất, khu vực triển khai các dự án quy mô lớn...; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, kịp thời khen thưởng, động viên

những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống và kiểm soát ma túy; tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, toàn dân tham gia phòng, chống ma túy gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các phong trào thi đua yêu nước khác để huy động tối đa sức mạnh của toàn xã hội tham gia phòng, chống và kiểm soát ma túy.

1.3. Tổ chức tổng rà soát người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy để đánh giá đúng thực trạng tình hình, có biện pháp quản lý chặt chẽ. Tập trung đưa tối đa số người nghiện đủ điều kiện theo quy định pháp luật và số người nghiện có nguy cơ phạm tội, vi phạm pháp luật cao đi cai nghiện bắt buộc; kết hợp triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn phát sinh người sử dụng ma túy và người nghiện ma túy mới. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm triển khai hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện, công tác cai nghiện và điều trị nghiện ma túy; xây dựng các cơ sở cai nghiện ma túy chất lượng cao, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại trong quản lý, điều trị; hỗ trợ vốn, đào tạo, tạo việc làm, xoá bỏ mặc cảm cho người sau cai nghiện ma túy hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện. Khẩn trương nghiên cứu, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện. Xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai các phương pháp y học, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy, nhất là ma túy tổng hợp.

1.4. Triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nắm chắc tình hình tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, từ cơ sở, nhất là khu vực biên giới, cửa khẩu, trên tuyến hàng không và trên không gian mạng. Chủ động, kịp thời phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, hoạt động có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, không gian mạng,... để tổ chức triển khai các kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá tận gốc các đường dây, tổ chức, băng nhóm, ổ nhóm, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, bắt giữ được đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Tiến hành tổng rà soát các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy để đấu tranh triệt xóa, vô hiệu hoá; thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, có giải pháp không để tái phức tạp.

Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, nhất là vai trò chủ trì của lực lượng Công an, trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng, Hải quan; hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, phân công rõ ràng nhiệm vụ của từng lực lượng, thống nhất quy trình phối hợp giải quyết các vụ việc, đấu tranh chuyên án chung bảo đảm đồng bộ, liên hoàn. Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố về công tác điều tra, xử lý tội phạm về ma túy.

1.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý biên giới, quản lý xuất, nhập khẩu, quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh, trật tự... không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Nắm tình hình, kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy, nhất là tại các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ; chuyển đổi trạng thái các mặt công tác phòng, chống ma túy từ “truyền thống” sang “hiện đại”; khai thác, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý địa bàn, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1.6. Tăng cường nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ về phòng, chống ma túy để phục vụ công tác dự tính, dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện công tác phòng, chống ma túy và các nội dung của Chương trình.

Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, ứng dụng khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy nhằm đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả tội phạm về ma túy, đặc biệt là tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng và trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Quan tâm ưu tiên nguồn lực đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, nhất là ở cơ sở, các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm và lực lượng chuyên trách phòng, chống và kiểm soát ma túy.

1.7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy; chú trọng đấu tranh chuyên án chung và đấu tranh, ngăn chặn vận chuyển ma túy qua các tuyến đường hàng không, biên giới. Đẩy mạnh hợp tác trong trao đổi, chia sẻ thông tin tội phạm về ma túy, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy, tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, khoa học, kỹ thuật, công nghệ, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng phòng, chống ma túy.

2. Phân công trách nhiệm

Căn cứ nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an và Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trong đơn vị, địa bàn phụ trách. Đồng thời, yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các công tác trọng tâm cụ thể như sau:

2.1. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định:

- Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030; kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu hàng năm; tổng mức vốn sự

nghiệp nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2025 - 2030 của Chương trình MTQG (nếu có); danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hàng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương (nếu có), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hàng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương (nếu có).

- Mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương (nếu có); nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG theo quy định. Cơ chế kết hợp nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có); giữa các chương trình, dự án khác trên địa bàn để thực hiện Chương trình MTQG theo quy định.

- Cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình sử dụng nguồn ngân sách địa phương (khi không được hỗ trợ từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG).

b) Lập, giao kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; thông báo tổng mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2025 - 2030 theo quy định; lập và giao kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và kế hoạch tài chính.

c) Phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, diện tích và vị trí đất dành cho xây dựng cơ sở cai nghiện trong khuôn khổ Chương trình MTQG; ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng nhu cầu công tác cai nghiện của địa phương.

2.2. Sở Nội vụ

- Phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn theo quy định với nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Phối hợp Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy.

2.3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng chủ quản Chương trình MTQG tại địa phương, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình MTQG.

b) Chủ trì, phối hợp

- Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình MTQG theo quy định.

- Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn theo quy định với nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Sở Xây dựng, Sở Tài chính tổ chức rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện của các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn làm cơ sở xây dựng dự án nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, di dời, xây mới các cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, diện tích và vị trí đất dành cho xây dựng cơ sở cai nghiện trong khuôn khổ Chương trình MTQG.

c) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ các dự án, tiểu dự án do Bộ Công an chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ được giao (khi Bộ Công an triển khai):

- Dự án 1: *“Phòng ngừa, đấu tranh tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia”*.

- Dự án 2: *“Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống ma túy”*.

- Dự án 4: *“Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở”*.

- Dự án 5: *“Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai”*.

- Tiểu dự án 2 (Dự án 7): *“Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma túy ở cơ sở”*.

- Dự án 9: *“Quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình”*.

d) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch, lộ trình đạt mục tiêu ít nhất 50% xã, phường không có ma túy vào năm 2030 và các mục tiêu đã đề ra trong Chương trình MTQG.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân các tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình MTQG, báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2.4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tại khu vực biên giới, cửa khẩu đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về phòng, chống ma túy, không tham gia vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, không trồng cây có chứa chất ma túy, phát hiện và xóa bỏ kịp thời diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

b) Chủ động phối hợp với Công an, lực lượng Hải quan triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực biên giới, cửa khẩu; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người,

phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu, cảng biển để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn ma túy vận chuyển, thẩm lậu qua biên giới. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm ma túy.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện **Tiểu dự án 1**: Mua sắm trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ đội Biên phòng trên địa bàn tỉnh (thuộc Dự án 3: Nâng cao năng lực công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ Quốc phòng; khi Bộ Quốc phòng có văn bản triển khai).

2.5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Bộ Y tế tổ chức triển khai thực hiện **Dự án 6**: “Tăng cường đáp ứng y tế trong phòng, chống ma túy” trên địa bàn tỉnh (khi Bộ Y tế có văn bản triển khai).

2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện **Tiểu dự án 1**: Truyền thông về phòng, chống ma túy (thuộc Dự án 7: “*Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy*”) trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành, báo cáo kết quả Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) **trong tháng 11/2025**.

2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện **Tiểu dự án 3**: Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên (thuộc Dự án 7: “*Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy*”) trên địa bàn tỉnh (khi Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện).

2.8. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện **Dự án 8**: Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy (khi Bộ Tư pháp có văn bản triển khai).

2.9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện **Tiểu dự án 4**: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (khi Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam triển khai thực hiện).

2.10. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố, xét xử; tăng cường công tác phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy, đặc biệt là triển khai Kết luận liên ngành Tư pháp Trung ương số 23/KL-

LNTPTW ngày 21/11/2024 giữa Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao trong điều tra, truy tố, xét xử đối với một số tội phạm về ma túy; phối hợp trong công tác lập hồ sơ cai nghiện, xét xử bảo đảm kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Qua công tác truy tố, xét xử để tăng cường công tác kiến nghị với các cấp, các ngành, cơ quan có liên quan nhằm hạn chế tối đa sơ hở, thiếu sót để phòng ngừa hiệu quả tội phạm ma túy.

2.11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình phối hợp phòng chống ma túy; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy của toàn xã hội từ cơ sở, từng địa bàn, từng gia đình, từng người dân, nhất là thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, viên chức, người lao động; giữ vững, mở rộng các xã, phường không có ma túy; phối hợp thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình MTQG. Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chương trình MTQG.

- Chỉ đạo lực lượng các cấp, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường tiến hành rà soát, phát hiện người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng phạm tội về ma túy để tổ chức quản lý, xử lý theo đúng quy định pháp luật, góp phần chặn đứng sự gia tăng, phát sinh mới người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, chính sách tín dụng ưu đãi, cho vay vốn, tham gia công tác xã hội, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, bảo đảm hiệu quả công tác cai nghiện bền vững, tránh tái nghiện.

- Xây dựng giải pháp hỗ trợ giúp đỡ đối với đoàn viên, hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có người thân phạm tội ma túy hoặc nghiện ma túy, giúp đỡ và quản lý sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Xây dựng mô hình, công trình, phần việc thanh niên trong phòng, chống ma túy phù hợp, hiệu quả (*nhất là số thanh niên sau khi hoàn thành chương trình cai nghiện, chấp hành xong án phạt tù, đối tượng có nguy cơ...*) thuận lợi vay vốn, tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế...

- Nghiên cứu, tổ chức thêm các hình thức hoạt động, sân chơi bổ ích, phù hợp để thu hút hội viên, đoàn viên, thanh niên tự giác tham gia, nhất là số thanh thiếu niên có biểu hiện hư hỏng, không tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, thông qua đó tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật cho đoàn viên, thanh niên; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong phòng, chống ma túy.

2.12. Các Sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành và tỉnh, phối hợp với các Sở, ban, ngành được giao chủ trì để tham mưu và tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu dự án. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy lồng ghép các hoạt động chuyên môn của đơn vị.

2.13. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm và cả giai đoạn của Chương trình và tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu dự án liên quan theo yêu cầu, quy định.

b) Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 22/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng “xã, phường không ma túy” giai đoạn 2025 - 2030, phấn đấu đạt mục tiêu xây dựng 20% xã, phường “không ma túy” ngay trong năm 2025; đến năm 2030 đạt 100% “xã, phường không ma túy”.

c) Chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn phụ trách. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy và tác hại của ma túy đến mọi người dân; phát động phong trào toàn dân tích cực phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy.

d) Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể chủ động, tích cực phối hợp với lực lượng Công an trong rà soát, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ quản lý, hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, tăng cường công tác xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

đ) Ủy ban nhân dân các xã, phường phân công cán bộ tư vấn, tâm lý, xã hội, theo dõi, quản lý, hỗ trợ người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và người sau cai nghiện ma túy; thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

e) Rà soát, lựa chọn, xây dựng phương án đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự để thực hiện việc chỉ định, đặt hàng giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trong việc cung cấp các dịch vụ đảm bảo cho công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng. Xây dựng lộ trình thực hiện đến năm 2030, **đảm bảo ít nhất 70% xã, phường** tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

g) Nghiên cứu xây dựng các mô hình, tạo nguồn vốn, việc làm cho người nghiện tái hòa nhập cộng đồng, giảm tỷ lệ tái nghiện, xác định rõ nội dung, hình thức, nhiệm vụ và cách thức tổ chức thực hiện.

h) Chỉ đạo tổ chức tốt công tác quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, nhằm hạn chế người nghiện mới; tổ chức quản lý, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoàn thành chương trình cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng và không tái nghiện. Tăng cường phối hợp hiệu quả giữa chính quyền, lực lượng Công an và gia đình, phát huy vai trò của các lực

lượng tình nguyện viên, các tổ chức đoàn thể (Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn, Cựu Chiến binh, Nông dân,...) trong công tác quản lý, theo dõi, tư vấn, động viên, giúp đỡ, giáo dục, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn không để tái sử dụng trái phép chất ma túy...

i) Chủ động bố trí kinh phí địa phương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy có hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện (**hoàn thành trong tháng 11/2025**) gửi về Công an tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tỉnh (qua Phòng Tham mưu - Công an tỉnh) để theo dõi. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ của Chương trình MTQG.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng chủ quản Chương trình MTQG, xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình MTQG; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình MTQG báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Đồng thời, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, cập nhật các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này để đảm bảo phù hợp, đồng bộ và triển khai hiệu quả ngay sau khi Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi) được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn